

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

- Căn cứ: - Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tổng kết năm tài chính 2017 số 01-18/BBH-ĐHĐCĐ GDT ngày 21/04/2018 của Công ty CP Chế biến Gỗ Đức Thành (GDT).

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018, với tỷ lệ đồng ý 100%. *Cụ thể như sau:*

1.1 Kết quả kinh doanh năm 2017 :

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Thực hiện 2017	Tăng/giảm so với cùng kỳ	Kế hoạch 2017	Tăng/giảm so với KH
	(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)	(5)	(6)=(3)/(5)
1	Tổng doanh thu	323,648	362,245	112%	356,165	102%
	- Xuất khẩu	273,789	308,883	113%	296,775	104%
	- Nội địa	46,650	50,023	107%	56,000	89%
	- Cho thuê xưởng, khác	3,209	3,339	104%	3,390	98%
2	Lợi nhuận trước thuế	115,666	125,325	108%	126,469	99%
3	Lợi nhuận sau thuế	95,933	101,297	106%	102,359	99%

* Các tài liệu này được đăng trên web: www.goducthanh.com (Mục Dành cho cổ đông)

Trang 1/8

1.2 Kế hoạch kinh doanh năm 2018:

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Tăng trưởng
1	Tổng doanh thu	362,245	410,072	113%
	- Doanh thu xuất khẩu	308,883	349,272	113%
	- Doanh thu nội địa	50,023	57,000	114%
	- Doanh thu cho thuê xưởng, khác (dăm bào, phế liệu)	3,339	3,800	114%
2	Tổng chi phí	236,920	293,531	124%
3	Lợi nhuận trước thuế	125,325	116,541	93%
	- Hoạt động sản xuất chế biến gỗ	103,750	116,541	112%
	- Chuyển nhượng đất	21,575		
4	Lợi nhuận sau thuế	101,297	93,233	92%
	- Hoạt động sản xuất chế biến gỗ	82,868	93,233	113%
	- Chuyển nhượng đất	18,429		

Nếu hoàn thành kế hoạch 2018, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) trích thưởng xứng đáng cho ban điều hành trên phần lợi nhuận tăng thêm

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 (*), với tỷ lệ **đồng ý 100%**.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT) về tình hình kinh doanh năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 (*), với tỷ lệ **đồng ý 100%**.

Điều 4: Thông qua 09 tờ trình như sau :

4.1 Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 và đồng ý chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2018, với tỷ lệ **đồng ý 100%**.

4.2 Thông qua Mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2017 và đề xuất 2018 (*), với tỷ lệ đồng ý như sau :

4.2.1 Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS và thưởng cho HĐQT, BKS năm 2017 với tỷ lệ **đồng ý 100%** :

- Thù lao của HĐQT và BKS năm 2017 là 1.811.000.000 đồng.
- Thưởng cho HĐQT và BKS năm 2017: 7% trên phần lợi nhuận thuần tăng thêm từ hoạt động kinh doanh năm 2017 so với năm 2016 (không tính lợi nhuận khác - không tính lợi nhuận bán đất), tương ứng 618.000.000 đồng.

4.2.2 Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2018 là 0,5% tổng doanh thu thực tế năm 2018. Kế hoạch doanh thu 2018 là 410.072.000.000 đồng, tương ứng với mức thù lao dự kiến khoảng 2.050.000.000 đồng cho 07 thành viên HĐQT và 04 thành viên BKS, với tỷ lệ **đồng ý 100%**.

4.2.3 Thông qua mức thưởng cho HĐQT và BKS năm 2018 là 7% trên phần lợi nhuận trước thuế tăng thêm của năm 2018 so với năm 2017 (không tính lợi nhuận khác), với tỷ lệ **đồng ý 100%**.

4.3 Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch 2018 (*) như sau:

4.3.1 Tình hình phân phối lợi nhuận trong năm 2017, cụ thể như sau:

Stt	Diễn giải	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận lũy kế các năm trước chuyển sang		83.681.589.348
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 trong đó, lợi nhuận bán đất lần 2 là 18.428.758.146 đ	100%	101.297.006.588
3	Cộng các Quỹ phát sinh		-
	- Quỹ đầu tư phát triển	0%	-
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5%	5.064.850.329
4	Đã chia cổ tức (đợt 3/2016) 25%/mệnh giá cổ phiếu phổ thông bằng tiền mặt từ lợi nhuận giữ lại năm 2016 (thực hiện xong 24/05/17). Tổng 3 đợt bằng tiền mặt là 60%	25%	37.242.000.000
5	Đã tạm ứng cổ tức (đợt 1+2/2017) 40%/ mệnh giá cổ phiếu phổ thông bằng tiền mặt từ lợi nhuận năm 2017 (chi 23/08/17 và 15/12/17)	40%	59.489.200.000
6	Dự kiến chia cổ tức đợt cuối năm 2017 30%/mệnh giá cổ phiếu phổ thông từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lũy kế đủ 70%), trong đó :	30%	44.572.500.000
	- 20% cổ tức bằng tiền mặt	20%	29.715.000.000
	- 10% cổ tức bằng cổ phiếu	10%	14.857.500.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau: (= 1 + 2 - 3 - 4 - 6)		38.610.045.607

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua việc chi trả cổ tức năm 2017 là 70%/mệnh giá cổ phiếu phổ thông bằng tiền mặt và bằng cổ phiếu. Trong năm 2017, Công ty đã tạm ứng cổ tức 40%/ mệnh giá cổ phiếu phổ thông bằng tiền mặt. Đối với tỷ lệ cổ tức 30% còn lại của năm 2017, đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện chi trả 20% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu sau đại hội.

Đối với 10% cổ tức bằng cổ phiếu của năm 2017, ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho HĐQT:

- Chủ động xây dựng, hiệu chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế để đảm bảo tổ chức thực hiện việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo chủ trương của ĐHĐCĐ. Số cổ phiếu cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ hủy bỏ.
- Thực hiện các thủ tục niêm yết và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm với Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty GDT theo quy mô vốn Điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.
- Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM sau khi hoàn tất đợt phát hành.

→ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

4.3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

Stt	Diễn giải	Tỷ lệ	Dự kiến
1	Lợi nhuận lũy kế năm trước chuyển sang		38.610.045.607
2	Dự kiến lợi nhuận sau thuế thu nhập DN năm 2018	100%	93.232.983.000
3	Cộng các Quỹ phát sinh		-
	- Quỹ đầu tư phát triển	0%	-
	- Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (*)	0%	-
4	Dự kiến chia cổ tức năm 2018 từ 50% đến 60%/ mệnh giá cổ phiếu phổ thông bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu hoặc vừa tiền mặt vừa cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	50% (*)	81.716.250.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại chuyển sang năm sau (= 1 + 2 - 3 - 4)		50.126.778.607

(*) Chúng tôi tạm tính mức 50%/mệnh giá cổ phiếu phổ thông sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức 10% của 2017.

ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu hoặc vừa tiền mặt vừa cổ phiếu, đồng thời ủy quyền cho HĐQT:

- Chủ động xây dựng, hiệu chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế để đảm bảo tổ chức thực hiện việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo chủ trương của ĐHĐCĐ. Số cổ phiếu cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ hủy bỏ.
- Thực hiện các thủ tục niêm yết và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm với Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty GDT theo quy mô vốn Điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.
- Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM sau khi hoàn tất đợt phát hành.

→ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ **đồng ý 99,998%**.

4.4 Thông qua Bổ sung ngành nghề kinh doanh : vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Mã ngành 4933, với tỷ lệ **đồng ý 100%** :

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
2	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: Chế biến lâm sản	1610

Stt	Tên ngành	Mã ngành
3	Trồng cây cao su Chi tiết: Trồng trọt cây cao su	0125
4	Trồng rừng và chăm sóc rừng Chi tiết: Trồng trọt các loại cây lấy gỗ	0210
5	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: đồ dùng gia đình, mỹ phẩm, mỹ nghệ, vật phẩm văn hóa giáo dục, đồ chơi trẻ em bằng gỗ (Thực hiện đúng theo Thông tư 34/2013/TT-BTC)	4649
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu vật liệu xây dựng (Thực hiện đúng theo Thông tư 34/2013/TT-BTC)	4663
7	Bán buôn gạo Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu lương thực (Thực hiện đúng theo Thông tư 34/2013/TT-BTC)	4631
8	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu thực phẩm (Thực hiện đúng theo Thông tư 34/2013/TT-BTC)	4632
9	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: xe gắn máy (Thực hiện đúng theo Thông tư 34/2013/TT-BTC)	4541
10	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu phụ tùng xe máy (Thực hiện đúng theo Thông tư 34/2013/TT-BTC)	4543
11	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu ô tô (Thực hiện đúng theo Thông tư 34/2013/TT-BTC)	4511
12	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: máy photocopy, phụ tùng xe máy, ô tô, máy móc thiết bị, nguyên vật liệu, cao su plastic, keo các loại, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh (Thực hiện đúng theo Thông tư 34/2013/TT-BTC)	4669
13	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu kim loại (Thực hiện đúng theo Thông tư 34/2013/TT-BTC)	4662
14	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ, sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất mộc dân dụng, cán chổi, cán cờ, ván ghép, đồ gỗ gia dụng. Sản xuất đồ chơi trẻ em bằng gỗ (trừ chế biến gỗ, không kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội).	1629



Handwritten signature

Stt	Tên ngành	Mã ngành
15	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Thực hiện theo khoản 1 Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản).	6810
16	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của Pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của Pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>
Ngành bổ sung		
17	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

- Sửa khoản 3.2 Điều 3 trong Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Đức Thành: Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của công ty: Mã ngành 4933: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Giao người đại diện theo pháp luật của công ty tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

4.5 Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty GDT phù hợp với Điều lệ mẫu quy định tại Thông tư 95/2017/TT-BTC, với tỷ lệ **đồng ý 100%**.

4.6 Thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với Quy chế mẫu quy định tại Thông tư 95/2017/TT-BTC, với tỷ lệ **đồng ý 100%**.

4.7 Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (*):

1. Tên cổ phần	: Cổ phần Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành
2. Loại cổ phần	: Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phần
4. Mục đích phát hành	: Gắn kết lợi ích của nhân viên và Công ty Bổ sung thêm vốn lưu động cho Công ty
5. Đối tượng chào bán	: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2019 và toàn thể CB-CNV
6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành	: 14.909.460 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ	: 53.610 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 14.855.850 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	: 742.792 cổ phiếu
10. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	: 7.427.920.000 đồng

11. Tỷ lệ phát hành	: 5 %
12. Giá phát hành	: không thấp hơn 10.000 đồng/CP
13. Thời gian thực hiện dự kiến	: Năm 2018
14. Điều kiện chuyển nhượng	: Hạn chế chuyển nhượng
15. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị	<ol style="list-style-type: none"> 1. Lập phương án chi tiết phát hành cổ phiếu ESOP. 2. Xác định nguyên tắc giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu 3. Lựa chọn thời điểm phát hành cổ phiếu ESOP. 4. Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP để xác định đối tượng phát hành theo tiêu chí trên, số lượng cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng, số lượng người lao động được tham gia chương trình, các quy định về hạn chế chuyển nhượng, thu hồi cổ phiếu và các nội dung liên quan khác. 5. Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để phát hành cổ phiếu. 6. Thực hiện các thủ tục niêm yết, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo quy định. 7. Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn Điều lệ và làm thủ tục tăng vốn Điều lệ căn cứ kết quả phát hành. 8. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM sau khi hoàn tất đợt phát hành. 9. Đối với số cổ phiếu không phân phối hết, ủy quyền Chủ tịch HĐQT phân phối tiếp cho các đối tượng tham gia CP ESOP năm 2018. 10. Nếu có CB-CNV bị thu hồi CP ESOP năm 2018 trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện xử lý việc thu hồi CP. 11. Tùy từng trường hợp, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Ban điều hành để thực hiện các công việc trong quá trình phát hành cổ phiếu ESOP.

Để thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ của công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu, ĐHCĐ thống nhất ủy quyền cho HĐQT sửa Điều 5.1 Điều lệ công ty về vốn điều lệ và thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ.

→ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ **đồng ý 99,998%**.

4.8 Thông qua Từ nhiệm và bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT (*) , với tỷ lệ **đồng ý 100%**.

4.9 Thông qua Từ nhiệm 01 thành viên Ban kiểm soát và bầu cử 02 thành viên Ban kiểm soát (*) , với tỷ lệ **đồng ý 100%**.

Điều 5: Thông qua bầu bổ sung số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015 - 2019 và kết quả trúng cử như sau :

Thành viên HĐQT	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ
Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp	11.541.428	99,95%
Thành viên BKS	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ
Bà Bùi Tường Anh	11.529.491	99,82%
Bà Trương Thị Bình	11.510.415	99,66%

Điều 6: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và được gửi đến toàn thể cổ đông, HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty CP Chế biến Gỗ Đức Thành có trách nhiệm tổ chức, thực hiện Nghị quyết này.

***Nơi nhận:**

- Các TV.HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu HS, TKý HĐQT;
- Toàn thể cổ đông (để thông báo).



LÊ HẢI LIỄU